TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày 22- 9- 2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhạn.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Tấn Hoành.**

2. Bà **Nguyễn Thị Anh Thơ.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Văn Tuấn -** Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam*** *tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Nghĩa** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HS-ST ngày 31/8/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/HS.ST - QĐ ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Thái Thanh T; Sinh năm: 1994, tại Quảng Nam;

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông: Thái Đ và bà: Mai Thị H, đều còn sống; gia đình có 04 anh em; bị cáo là con thứ hai; chưa có gia đình; tiền án: không; tiền sự: không;. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "Có mặt".

- Người bị hại:

1. Ông **Nguyễn Hữu A,** sinh năm 1967

Nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. "Có mặt".

2. Ông **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: thôn T , xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. "Có mặt".

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trịnh Xuân N**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. "Có mặt".

- Người làm chứng::

1. Ông **Trần Chí C**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. "Có mặt".

2. Bà **Nguyễn Thị Bích O**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. "Có mặt".

3. Bà **Thái Thị Thanh Q**, sinh năm 1997

Nơi cư trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/01/2017, Thái Thanh T (tên gọi khác là K) cùng với Trần Chí C(sinh năm 1987; trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An) và Trịnh Xuân N (sinh năm 1991; trú: thôn T, xã H, thành phố Hội An) ngồi uống rượu tại hiên nhà của Trần Chí C, thì Nguyễn Hữu H (sinh năm 1993; trú: thôn T, xã Cẩm Hà, thành phố Hội An) đến tìm gặp chị Thái Thị Thanh Q - em ruột của T, là vợ của H nhưng không đăng ký kết hôn. Khi đến, H hỏi T: "Con của tao đâu rồi ?", T chỉ tay vào trong nhà nói: "Trong kia kìa. Đi thăm con gì mà chín, mười giờ mới tới". Nghe vậy, H nói: "Già trẻ lớn bé tao giết hết". Sau đó, giữa T, N và H xảy ra cãi nhau. Thấy vậy, Trần Chí C bảo mọi người không uống rượu nữa, đồng thời dọn dẹp ly chén. Sau đó, N dùng xe mô tô chở T đi chỗ khác nhằm tránh H. Khi N và T đi ra ngoài đường cách nhà T khoảng 10 mét thì H dùng xe mô tô đuổi theo chặn xe N lại. H hỏi T: "Sao hôm qua mi nói vợ tao ngoại tình, con đó không phải là con của tao" rồi H xông vào đòi đánh T, T bỏ đi vào lại trong hiên nhà của mình, H đi theo T, N chạy theo ôm H lại. Lúc này, ông Nguyễn Hữu A - cha ruột của H đi đến và nói: "Thằng K (tức T) đánh mi hả C (tên gọi khác của H), đánh chết nó cho tao", đồng thời ông A chạy đến ôm N lại vì sợ N đánh H, thì bị N dùng tay đánh vào người ông A rồi bỏ chạy vào đứng trước hiên nhà cùng với T. H tiếp tục đi vào trong hiên nhà T, còn ông A bỏ đi mua thuốc lá ở nhà đối diện với nhà T.

Theo như H khai, trên đường đi vào hiên nhà T, do trời tối nên H cúi mặt nhìn xuống đất, thì bị ai đó đánh vào đầu H hai cái. H ngước mắt nhìn lên thì thấy

N cầm một vật gì đó dài khoảng 01 mét đứng phía trước bên phải H, cách H khoảng 01 mét, còn T đứng cách H 03 mét. Tiếp đó, H thấy N cầm vật gì đó đưa lên định đánh H thì ông A từ phía sau chạy đến đẩy H ngã xuống đất. H bò ra phía ngoài đường khoảng được 01 mét thì có ai đó từ phía sau dùng vật gì đó đánh vào vai và lưng. H quay lại thấy T cầm vật gì đó màu đen dài khoảng 01 mét.

Theo ông A khai, khi H đi vào, N dùng dao chém H trúng vào đầu. Thấy N định tiếp tục chém H, ông A xông vào đẩy H ngã xuống đất. N quay sang dùng dao chém ông A trúng vào trán. Lúc này, T cầm cây gỗ chạy đến đánh H và đánh trúng vào đầu, vai ông A.

Theo Thái Thanh T và Trịnh Xuân N khai nhận, khi H xông vào nhà T, T chạy đến chuồng gà lấy một thanh gỗ tạp, hình dẹp có màu nâu dài khoảng 1,1 mét, rộng 10 cm, một đầu bị bể có cạnh sắc nhọn cầm trên tay rồi quay lại đứng trước hiên nhà cùng với N (lúc này đang đối diện với H). T đập thanh gỗ xuống đất và nói với H: "Mi xông vào tao đánh chết mi luôn", nhưng H vẫn tiếp tục xông vào. T liền cầm cây gỗ đánh nhiều cái vào vai trái và đầu H làm H ngã xuống đất. Lúc này, ông A cầm một cục đá từ ngoài đường chạy vào ném vào người T nhưng trúng vào chân bà Huỳnh Thị Ph (bà nội của T gây thương tích nhẹ chỉ xay xát ngoài da. T cầm thanh gỗ chạy đến đánh nhiều cái từ trên xuống trúng vào đầu ông A gây thương tích. N xông đến dùng tay đánh vào bụng ông A hai cái làm cho ông A ngã vào chiếc xe máy đang dựng sát hàng rào lưới B40 cạnh chuồng gà nhà T. Sau đó, Công an xã Cẩm Hà, Hội An đến lập biên bản sự việc và tạm giữ tang vật, còn ông A và H được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, T bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 21/6/2017, T ra đầu thú tại Công an thành phố Hội An.

Tại Bản giám định thương tích số 07/GĐTT.17 ngày 16/01/2017 và Công văn số 32/CV-GĐPY ngày 07/4/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của ông Nguyễn Hữu A là 08 % (tám phần trăm) với các thương tích chi tiết như sau:

- Vùng trán có vết rách da từ đầu trong cung lông mày trái lên đến đường chân tóc vùng trán phải đã khâu dài 9,5 cm, rộng 0,1 cm. Vết thương này do vật sắc cạnh gây nên. Tỷ lệ thương tích 07% (bảy phần trăm).

- Vùng đỉnh thái dương trái có vết xát da đã đóng vảy dài 2,3 cm, chỗ rộng nhất 1 cm. Vết thương này do vật tày có cạnh tác động gây nên. Tỷ lệ thương tích 01% (một phần trăm).

- Mặt trước đoạn 1/3 trên cánh tay phải còn dấu thâm tím tụ máu lan tỏa dưới da hình gần tròn đường kính 6 cm. Sang chấn do vật tày có diện giới hạn tác động gây nên. Sau một thời gian điều trị sẽ lành và không để lại di chứng gì nên không xếp tỷ lệ thương tích.

Tại Bản giám định thương tích số 08/GĐTT.17 ngày 16/01/2017 và Công văn số 31/CV-GĐPY ngày 07/4/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Hữu H là 10% (mười phần trăm) với các thương tích chi tiết như sau:

- Vùng đỉnh bên trái có vết rách da đã khâu dài 3,3 cm, rộng 0,1 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên. Tỉ lệ thương tích 02% (hai phần trăm).

- Vùng đỉnh thái dương bên trái có vết rách da đã khâu dài 4 cm, rộng 0,1 cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.Tỉ lệ thương tích 02% (hai phần trăm).

- Bệnh nhân còn đau vùng vai đòn bên trái, không thấy xát da, bầm tụ máu dưới da. Vận động xoay khớp vai trái hạn chế, dang và giơ cao cánh tay được nhưng còn đau, sờ đau chói đầu ngoài xương đòn trái (vỡ đầu ngoài xương đòn trái). Vết thương do vật tày không có cạnh tác động gây nên, lực tác động tương đối mạnh Tỉ lệ thương tích 6% (sáu phần trăm).

- Mặt trước đoạn 1/3 giữa và dưới cẳng tay phải còn thâm tím tụ máu lan tỏa dưới da dài 13 cm, rộng trung bình 4 cm. Vận động gấp, ngửa cổ tay phải được bình thường. Sang chấn này do vật tày có cạnh giới hạn tác động gây nên. Sau thời gian điều trị sẽ lành và không để lại di chứng gì nên không xếp tỉ lệ thương tích.

Bản cáo trạng số 35/2017/CT-VKS ngày 31.8.2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An truy tố bị cáo Thái Thanh T về tội: *"Cố ý gây thương tích cho người khác"* theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Thái Thanh T đã thừa nhận hành vi tội phạm của mình. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Thái Thanh T về tội Cố ý gây thương tích cho người khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng.Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo như đề nghị trong nội dung bản cáo trạng.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Hữu A và Nguyễn Hữu H yêu cầu Thái Thanh T bồi thường tiền điều trị thương tích, ngày công lao động và các khoản khác là 12.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận tiền thuốc, giám định và ngày công phù hợp với tỉ lệ thương tích của mỗi người. Buộc bị cáo T phải bồi thường tiền thuốc, tiền giám định cho ông A và anh H. Riêng tính ngày công lao động thì chấp nhận một phần theo yêu cầu của người bị hại ông A 5 ngày x 200.000đồng; anh H 10 ngày x 200.000đồng.

Người bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thống nhất với nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo Thái Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Thái Thanh T đã khai nhận:

Vào 21 giờ ngày 09/01/2017, tại thôn T, xã H, thành phố Hội An, bị cáo Thái Thanh T đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là một thanh gỗ dẹp, dài 1,1 mét, rộng 10cm đánh ông Nguyễn Hữu A và anh Nguyễn Hữu H gây thương tích, cụ thể thương tích của ông Nguyễn Hữu A là 08%, thương tích của anh Nguyễn Hữu H là 10%, trong đó thương tích do bị cáo gây ra cho ông A là 1% và cho anh H là 6%. Ông A và anh H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Bản thân bị cáo Thái Thanh T thừa nhận là người gây ra thương tích cho ông Nguyễn Hữu A và anh Nguyễn Hữu H, như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích cho sức khỏe người khác*" được quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã dùng một thanh gỗ tạp, hình dẹp có màu nâu dài khoảng 1,1 mét, rộng 10 cm, một đầu bị bể có cạnh sắc nhọn là hung khí nguy

hiểm để gây thương tích đối với ông A và anh H nên thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy, có đủ cơ sở để khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự về tội "*Cố ý gây thương tích cho sức khỏe người khác*" là có căn cứ đúng pháp luật.

Theo như lời khai của ông A, thì thương tích vùng trán của ông tỷ lệ 07%, thương tích ở vùng đỉnh bên trái và vùng đỉnh thái dương bên trái của anh H tổng tỷ lệ 04% là do Trịnh Xuân N dùng dao chém. Theo các công văn số 31, 32/CV-GĐPY ngày 07/4/2017 của Trung tâm giám định Pháp Y tỉnh Quảng Nam, thì vết thương vùng trán của ông A và vết thương ở các vùng đỉnh bên trái, đỉnh thái dương bên trái của anh H là do vật sắc cạnh gây nên. Tuy nhiên, qua các nguồn chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập như lời khai của bị can T, lời khai những người làm chứng Thái Thị Thanh Q, Trần Chí C đều không thấy Trịnh Xuân N dùng dao chém ông A và H. Ngay cả H cũng không xác định được người nào đánh và dùng vật gì đánh vào đầu mình. Bản thân N không thừa nhận hành vi dùng dao chém ông A và anh H nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở xác định thương tích 07% ở vùng trán của ông A và thương tích 04% ở các vùng đỉnh bên trái, đỉnh thái dương bên trái của anh H là do N gây ra. Trịnh Xuân N chỉ thừa nhận dùng tay đánh ông Nguyễn Hữu A nhưng không gây ra thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N mà tách hồ sơ để tiến hành điều tra, xác minh xử lý sau là có căn cứ đúng pháp luật.

- Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính mạng, sức khỏe của con người là vốn quý. Vì thế, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách bất hợp pháp đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật cố ý dùng hung khí đánh vào đầu người bị hại là ông Nguyễn Hữu A và đánh vào vai và đầu của anh Nguyễn Hữu H gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật và trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác. Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của bị cáo khi phạm tội cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay. Hội

đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm ren đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Sau khi gây án bị cáo bỏ trốn và sau đó ra đầu thú nên cũng cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Do đó, không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục theo như kiểm sát viên đề nghị cũng đảm bảo được việc răn đe, giáo dục để bị cáo trở thành người tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, ông A và anh H yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và chi phí khác do bị cáo gây ra tổng cộng là 12.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý bồi thường cho ông A, anh H tiền thuốc và các chi phí khác. Riêng số tiền ông A, anh H yêu cầu về ngày công lao động và tiền giám định thương tích bị cáo không chấp nhận. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo gây thương tích cho ông A là: 1% và anh H là 6% đã ảnh hưởng đến công việc làm trong thời gian chờ vết thương lành do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm thanh toán ngày công lao động cho ông A là 5 ngày x 200.000 đồng, anh H là 10 ngày x 200.000 đồng là phù hợp, chứ không chấp nhận mức bồi thường như ông A và anh H yêu cầu. Đối với chi phí giám định thương tích là 2.430.000 đồng cho cả ông A và anh H, đây là chi phí hợp lý và thực tế do đó cần phải chấp nhận. Như vậy, buộc bị cáo T phải bồi thường cho ông A: 1.079.000 đồng tiền thuốc, CT Scan, khâu vết thương, thay băng, cắt chỉ; 1.215.000 đồng tiền giám định thương tích; 05 ngày công lao động 05 x 200.000 đồng = 1.000.000 đồng; Tổng cộng bị cáo T phải bồi thường cho ông A là 3.294.000 đồng. Bị cáo phải bồi thường cho anh H là: 379.000 đồng tiền thuốc, 1.215.000 đồng tiền giám định thương tích; 10 ngày công lao động x 200.000 đồng= 2000.000 đồng. Tổng cộng bị cáo T phải bồi thường cho anh H là 3.594.000 đồng

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh gỗ dẹp, dài 1,1 mét, rộng 10 cm, một đầu bị bể có cạnh sắc mà bị cáo dùng vào việc phạm tội do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và 345.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Thái Thanh T** phạm tội *"Cố ý gây thương tích cho người khác"*

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo **Thái Thanh T 06 *(sáu)*** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (*mười hai*)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22.9.2017). Giao bị cáo **Thái Thanh T** cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Về trách nhiệm Dân sự: Áp dụng các Điều: 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Thái Thanh T bồi thường cho ông Nguyễn Hữu A; 3.294.000 đồng (*Ba triệu hai trăm chín mươi tư ngàn đồng*)và anh Nguyễn Hữu H 3.594.000 đồng (*Ba triệu năm trăm chín mươi tư ngàn đồng*)

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Hữu A, anh Nguyễn Hữu H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo T không tự nguyện thi hành số tiền trên còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh gỗ dẹp, dài 1,1 mét, rộng 10 cm, một đầu bị bể có cạnh sắc do không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hội An theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hội An).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Thái Thanh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 345.000 đồng (*ba trăm bốn lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm .

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi liên quan thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(22.9.2017)*.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhạn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Công an thành phố Hội An;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. Hội An;
- Thành phần tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn, THA.